

Đề thi giữa học kì 1 môn Toán lớp 6 sách Cánh Diều

PHÒNG GD&ĐT.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG THCS.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đề thi giữa học kì 1 môn Toán lớp 6 sách Cánh Diều năm học 2021 – 2022 Đề 1

I. Phần trắc nghiệm (4 điểm)

Câu 1: Tập hợp A các số tự nhiên nhỏ hơn 8 được viết là:

A. $A = \{x \in \mathbb{N}^* | x < 8\}$

B. $A = \{x \in \mathbb{N} | x < 8\}$

C. $A = \{x \in \mathbb{N} | x \leq 8\}$

D. $A = \{x \in \mathbb{N}^* | x \geq 8\}$

Câu 2: Cho tập hợp $B = \{4; 8; 12; 16\}$. Phần tử nào dưới đây không thuộc tập hợp B?

A. 16

B. 12

C. 5

D. 8

Câu 3: Trong các số tự nhiên dưới đây, số nào là số nguyên tố?

A. 101

B. 114

C. 305

D. 303

Câu 4: Cho $24 : (x + 6)$ và $3 \leq x < 8$. Vậy x có giá trị bằng:

A. 5

B. 6

C. 7

D. 8

Câu 5: Số nào dưới đây chia hết cho 5 nhưng không chia hết cho 3?

A. 120

B. 195

C. 215

D. 300

Câu 6: Diện tích của hình vuông có độ dài cạnh $a = 4.5 + 2^2.(8 - 3)$ (cm) là:A. 160cm^2 B. 400cm^2 C. 40cm^2 D. 1600cm^2

Câu 7: Cho hình thoi có độ dài hai đường chéo bằng 8cm và 10cm. Diện tích của hình thoi là:

A. 40cm^2 B. 60cm^2 C. 80cm^2 D. 100cm^2

Câu 8: Hình bình hành không có tính chất nào dưới đây?

A. Hai cạnh đối bằng nhau

B. Hai cạnh đối song song với nhau

C. Chu vi bằng chu vi hình chữ nhật

D. Bốn cạnh bằng nhau

II. Phần tự luận (6 điểm)**Câu 9 (2 điểm):** Thực hiện phép tính:

a) $162 + 475 + 173 + 227 + 525 + 438$

b) $25.6 + 5.5.29 - 45.5$

c) $2.[(7 - 3^3:3^2) : 2^2 + 99] - 100$

d) $(5^{2022} + 5^{2021}) : 5^{2021}$

Câu 10 (1 điểm): Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài bằng 40m và chu vi bằng 140m. Tính diện tích của mảnh vườn hình chữ nhật đó.**Câu 11 (2 điểm):** Lớp 6A có 42 học sinh, lớp 6B có 54 học sinh và lớp 6C có 48 học sinh. Cô phụ trách đã xếp đều số học sinh của 3 lớp thành một số hàng như nhau. Tính số hàng nhiều nhất có thể xếp được.**Câu 12 (1 điểm):** Chứng tỏ $10^{28} + 8 : 9$.**Đáp án đề thi giữa học kì 1 môn Toán lớp 6 năm học 2021 – 2022****I. Phần trắc nghiệm**

Câu 1: B

Câu 2: C

Câu 3: A

Câu 4: B

Câu 5: C

Câu 6: D

Câu 7: A

Câu 8: D

II. Phần tự luận**Câu 9:**

a) $162 + 475 + 173 + 227 + 525 + 438$

$$= (162 + 438) + (475 + 225) + (173 + 227)$$

$$= 600 + 700 + 400$$

$$= 1700$$

b) $25.6 + 5.5.29 - 45.5 = 25.6 + 25.29 - 25.9 = 25.(6 + 29 - 9) = 25.26 = 650$

c) $2.[(7 - 3^3:3^2) : 2^2 + 99] - 100$

$$= 2.[(7 - 3) : 4 + 99] - 100 = 2.[4 : 4 + 99] - 100 = 2.(1 + 99) - 100 = 2.100 - 100 = 100$$

$$\begin{aligned} & \text{d) } (5^{2022} + 5^{2021}) : 5^{2021} \\ & = 5^{2022} : 5^{2021} + 5^{2021} : 5^{2021} = 5 + 1 = 6 \end{aligned}$$

Câu 10:

Nửa chu vi của hình chữ nhật là: $140 : 2 = 70\text{m}$

Chiều rộng mảnh vườn hình chữ nhật là: $70 - 40 = 30\text{m}$

Diện tích mảnh vườn hình chữ nhật là: $40.30 = 1200\text{m}^2$

Câu 11:

Gọi số hàng có thể xếp là x ($x \in \mathbb{N}^*$; hàng)

Theo đề bài có: $42 : x$; $54 : x$; $48 : x$ và x lớn nhất nên x là ƯCLN của 42, 54 và 48.

Tìm ƯCLN được $x = 6$

Câu 12:

Có 10^{28} có dạng 10....000 nên $10^{28} + 8$ có dạng 10....008 nên số $10^{28} + 8$ sẽ chia hết cho 9 (tổng các chữ số bằng 9).